

Bản án số: 05/2021/HS-ST
Ngày: 15- 01- 2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HÀ, TỈNH QUẢNG NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hương Lan.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Thông- Cán bộ nghỉ hưu.

Ông Nguyễn Hồ - Cán bộ nghỉ hưu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Hiếu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Bùi Tuấn Ninh - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 10 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2021/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2021 đối với:

- Bị cáo: Đinh Thị H1; Sinh ngày: 25/01/1972 tại huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh. Nơi cư trú: thôn 4, xã Q1, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh. Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh Như L1 và bà Đinh Thị T1; Có chồng là Đinh Khắc Thanh và 02 con. Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 03/12/2020, đến ngày 08/12/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn, hiện tại ngoại nơi cư trú, có mặt..

- Người làm chứng:

+ Họ và tên: Vi Thị P1, sinh năm 1977. Địa chỉ: Xóm T3, xã C1, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An, vắng mặt.

+ Họ và tên: Đỗ Văn Đ1, sinh năm 1975. Địa chỉ: Khu Q2, thị trấn Quảng Hà, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

+ Họ và tên: Nguyễn Quốc H1, sinh năm 1982. Địa chỉ: Thôn 4, xã Q1, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 30/11/2020, Vi Thị P1, sinh năm 1977 đến quán cà phê Giọt Đắng của Đinh Thị H1 ở thôn 4, xã Q1, huyện Hải Hà xin làm nhân viên phục vụ quán. Sau đó H1 và P1 thỏa thuận thống nhất ngoài công việc bung bê phục vụ nước uống, nếu khách đến quán có nhu cầu mua sâm thì H1 sẽ thu tiền rồi bố trí để P1 đi bán sâm. Tiền bán sâm sẽ thu 250.000đồng/lần và được chia đôi. Khoảng 21 giờ, ngày 02/12/2020, Đỗ Văn Đ1, sinh năm 1975 đến quán gọi 01 ly cà phê thì được P1 pha cà phê rồi cùng ngồi lại nói chuyện. Lúc này Đ1 đặt vấn đề mua sâm, quan hệ tình dục, P1 đồng ý, rồi thu 250.000đồng tiền mua sâm và 20.000đồng tiền cà phê rồi đưa cho H1. H1 cầm tiền rồi đồng ý để P1 dẫn Đ1 sang thuê phòng trọ số 5 của nhà trọ Y do anh Nguyễn Quốc H1 làm chủ ở cạnh quán Giọt Đắng để thực hiện việc mua bán sâm. Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, khi Đ1 và P1 đang quan hệ tình dục, mua bán sâm thì bị tổ công tác Công an huyện Hải Hà, kiểm tra hành chính phát hiện, vật chứng thu giữ gồm: Thu giữ tại phòng trọ số 5 nhà trọ Y 01 bao cao su đã qua sử dụng; 01 vỏ bao cao su màu vàng đã bị xé, một mặt có in chữ VIP; 01 bao cao su màu vàng, chưa qua sử dụng một mặt có in chữ VIP. Ngày 03/12/2020, H1 đến Công an huyện Hải Hà đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình và giao nộp 250.000đồng tiền do phạm tội mà có.

Về xử lý vật chứng: quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định tiêu hủy đối với 01 bao cao su đã qua sử dụng, 01 vỏ bao cao su màu vàng có in chữ VIP và 01 bao cao su màu vàng in chữ VIP chưa qua sử dụng để bảo đảm môi trường.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo bị cáo Đinh Thị H1 đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Nói lời sau cùng, bị cáo ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo.

Những người làm chứng là Vi Thị P1, Đỗ Văn Đ1 và Nguyễn Quốc H1 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa, nhưng đã có lời khai tại Cơ quan điều tra về việc: Khoảng 21 giờ, ngày 02/12/2020, tại quán cà phê Giọt Đắng, Đ1 đã thỏa thuận mua bán sâm với P1 với giá 250.000đ /1 lần. Sau đó cả 2 đến nhà trọ Y để thực hiện hành vi mua bán sâm. Trước đó H1 và P1 đã thỏa thuận, theo sự chỉ đạo của H1 khi khách có nhu cầu mua sâm với P1 thì P1 trực tiếp thu tiền, sau đó đưa lại cho H1, giá tiền mua sâm 1 lần (đi tàu nhanh) là 250.000đ. Số tiền trên P1 được 125.000đ, H1 được 125.000đ.

Với nội dung trên tại bản Cáo trạng số 04/CT-VKSHH ngày 04/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà truy tố bị cáo Đinh Thị H1 về tội “*Môi giới mại sâm*” theo quy định tại khoản 1 Điều 328 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp

dụng khoản 1, 4 Điều 328; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2,5 điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đinh Thị H1 từ 12 tháng đến 15 tháng tù, cho hưởng án treo; Thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng. Phạt bổ sung bị cáo từ 10.000.000đ (mười triệu đồng) đến 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 250.000đ. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hải Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung đã khai nhận tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người người làm chứng, biên bản kiểm tra hành chính, vật chứng thu giữ khi khám xét địa điểm mua bán dâm, số tiền mà bị cáo đã giao nộp khi đầu thú và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo xác nhận: những lời khai tại cơ quan điều tra là tự nguyện, đúng sự thật, không bị ép cung, mớm cung hoặc nhục hình; kết hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được làm rõ tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy đủ căn cứ để kết luận bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như sau: Ngày 02/12/2020, tại quán cà phê Giọt Đắng ở thôn 4, xã Q1, huyện Hải Hà, Đinh Thị H1 là chủ quán cà phê đã thu 250.000đồng của Đỗ Văn Đ1 rồi bố trí để Vi Thị P1 đến phòng trọ số 5 nhà trọ Y ở thôn 4, xã Q1 bán dâm cho Đ1, thu lợi bất chính 125.000 đồng thì bị tổ công tác Công an huyện Hải Hà phát hiện, thu giữ vật chứng.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Môi giới mại dâm*” theo quy định tại khoản 1 Điều 328 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà đã truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét nhân thân bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Tình tiết tăng nặng: Không có. Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Sau khi phạm tội đã ra đầu thú nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, xâm phạm đến đạo đức, nếp sống văn minh xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của con người. Mại dâm là một tệ nạn xã hội gây ra nhiều tác hại cho mọi mặt của đời sống con người. Bị cáo nhận thức và biết rõ việc môi giới mại dâm cho người khác mua bán dâm là vi phạm pháp luật. Song do hám lời bất chính, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, cần có một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời lấy giáo dục riêng để phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo không có tiền tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội lần đầu, nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do đó Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách cũng đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo phạm tội với mục đích thu lợi bất chính nên Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng khoản 4 điều 328 Bộ Luật hình sự phạt bị cáo một khoản tiền nộp ngân sách Nhà nước.

[6] Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 250.000đ (Hai trăm năm mươi nghìn đồng) là tiền Đỗ Văn Đ1 đã trả cho Đinh Thị H1 và Vi Thị P1.

[7] Về án phí: Bị cáo Đinh Thị H1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Đối với Đỗ Văn Đ1, Vi Thị P1 có hành vi mua bán dâm đã bị Công an huyện Hải Hà ra quyết định xử phạt hành chính nên không đề cập.

Đối với Nguyễn Quốc H1 ngay tình trong việc cho thuê phòng trọ, nên không đề cập xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đinh Thị H1 phạm tội “*Môi giới mại dâm*”.

1. Áp dụng khoản 1, 4 điều 328; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đinh Thị H1 12 (Mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 15/01/2021).

Giao bị cáo Đinh Thị H1 cho Ủy ban nhân dân xã Q1, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo H1 có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa P1 trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo Đinh Thị H1 có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 (Hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Hủy Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 40 ngày 08/12/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hải Hà đối với Đinh Thị H1.

Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000đ (Mười triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 250.000đ (Hai trăm năm mươi nghìn đồng).

(Số tiền trên hiện được gửi giữ tại Kho bạc Nhà nước huyện Hải Hà theo Phiếu nhập kho ngày 11/12/2020 giữa Công an huyện Hải Hà và Kho bạc Nhà nước Hải Hà).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Đinh Thị H1 phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND huyện Hải Hà;
- Công an huyện Hải Hà;
- CCTHADS huyện Hải Hà;
- UBND xã Q1;
- Bị cáo; Gia đình bị cáo;
- THA, Lưu VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Hương Lan

